

Trang trí trên ngói thế kỷ XV-XVIII tại 36 Điện Biên Phủ trong nghiên cứu hệ thống trang trí trên ngói ở Kinh đô Thăng Long

Ngô Thị Lan*

Nhận ngày 03 tháng 10 năm 2024. Chấp nhận đăng ngày 22 tháng 01 năm 2025.

Tóm tắt: Năm 2012-2014, Viện Khảo cổ học thực hiện công tác khai quật tại 36. Điện Biên Phủ nhằm phục vụ cho việc xây dựng đường hầm và bãi xe ngầm của công trình Nhà Quốc hội. Cuộc khai quật đã phát hiện được khối lượng di vật đồ sộ các bộ phận trang trí trên ngói lợp mái kiến trúc thế kỷ XV-XVIII. Bài viết là kết quả nghiên cứu, chỉnh lý các bộ phận trang trí trên ngói đó và nghiên cứu so sánh trong bối cảnh rộng hơn với các bộ phận trang trí trên ngói lợp mái kiến trúc thế kỷ XV-XVIII ở các địa điểm khác thuộc phạm vi Kinh đô Thăng Long. Kết quả nghiên cứu cho thấy sự phong phú và đa dạng của các bộ phận trang trí trên ngói của ba thời kỳ: thời Lê sơ, thời Mạc và thời Lê Trung hưng. Nghiên cứu cũng chỉ ra tính thống nhất và nét khác biệt, tính kế thừa và sự phát triển liên tục trong trang trí trên ngói thế kỷ XV-XVIII ở Kinh đô Thăng Long trong lịch sử.

Từ khoá: Hoàng thành Thăng Long, khảo cổ học, trang trí trên ngói, ngói thế kỷ XV-XVIII.

Phân loại ngành: Khảo cổ học

Abstract: In 2012-2014, the Institute of Archaeology excavated at 36 Điện Biên Phủ street in order to serve the construction of the tunnel and underground parking lot of the National Assembly building. The excavation discovered a large amount of relics of decorative parts on tiles of the 15th - 18th centuries. This article is the result of research and revision of decorative parts on those tiles and comparative research in a broader context with decorative parts on roof tiles of the 15th-18th centuries of architecture at other locations within the Thăng Long Citadel. The research results show the richness and diversity of decorative elements on tiles of three periods such as the Early Lê period, the Mạc period and the Lê Trung hưng period. The research also points out the unity and distinctiveness, the inheritance and continuous development of decoration on tiles of the 15th-18th centuries in the Thăng Long Citadel in history.

Keywords: Thăng Long Imperial Citadel, archaeology, decoration on rooftiles, rooftiles in the 15th-18th centuries.

Subject classification: Archaeology

1. Mở đầu

Năm 2024-2026, Viện Khảo cổ học thực hiện song song hai nhiệm vụ: “Nghiên cứu, chỉnh lý, bảo quản, xây dựng hồ sơ khoa học và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa, di tích, di vật địa điểm Đường hầm và Bãi xe ngầm Nhà Quốc hội tại 36 Điện Biên Phủ, năm 2024” và “Nghiên cứu gạch, ngói thế kỷ XV-XVIII ở Kinh đô Thăng Long qua các phát hiện khảo cổ học đến năm 2025”. Nhiệm vụ thứ nhất cơ bản là tiến hành nghiên cứu, chỉnh lý các loại hình di vật thế kỷ XV-XIX thu được tại địa điểm 36 Điện Biên Phủ trong đợt khai quật di dời năm 2012-2014, một vị trí quan trọng thuộc Kinh thành Thăng Long xưa. Nhiệm vụ thứ hai là hệ thống nghiên cứu toàn bộ gạch, ngói thế kỷ XV-XVIII phát hiện ở Kinh đô Thăng Long cho đến năm 2025 (Ngô Thị Lan 2015, 2019; Parmentier, H. and Mercier, R. 1952; Tổng Trung Tín (chủ biên) 2011-2019, Tổng Trung Tín (chủ nhiệm) 2017, Tổng Trung Tín

* Viện Khảo cổ học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
Email: ngolankch@gmail.com

và Đoàn Khai quật khảo cổ học 2022; Viện Nghiên cứu Kinh thành 2021). Tuy phạm vi nghiên cứu có khác nhau nhưng một trong những đối tượng mà cả hai nhiệm vụ đều hướng tới là nghiên cứu các bộ phận trang trí trên ngói lợp mái kiến trúc thế kỷ XV-XVIII ở Kinh đô Thăng Long. Vì vậy, nghiên cứu này là kết quả bước đầu của việc thực hiện hai nhiệm vụ nói trên. Để thực hiện nghiên cứu này, chúng tôi đã sử dụng phương pháp khảo cổ học truyền thống như nghiên cứu, chỉnh lý, phân loại loại hình nhằm xác định niên đại cho các bộ phận trang trí trên ngói thế kỷ XV-XVIII; chọn mẫu tiêu biểu, mô tả chi tiết, đo kích thước, chụp ảnh nhằm nêu các đặc trưng tiêu biểu cho mỗi loại hình. Phương pháp tổng hợp, phân tích dữ liệu, nghiên cứu so sánh được sử dụng nhằm hướng tới việc đánh giá giá trị của các bộ phận trang trí trên ngói ở 36 Điện Biên Phủ với trang trí trên ngói thế kỷ XV-XVIII ở các địa điểm khác thuộc phạm vi Kinh đô Thăng Long. Kết quả nghiên cứu cho thấy sự phong phú và đa dạng của các bộ phận trang trí trên ngói qua các thời kỳ: thời Lê sơ, thời Mạc và thời Lê Trung hưng. Nghiên cứu cũng chỉ ra tính thống nhất và nét khác biệt, tính kế thừa và sự phát triển liên tục trong trang trí trên ngói thế kỷ XV-XVIII ở Kinh đô Thăng Long trong lịch sử.

2. Vài nét về tình hình xây dựng Kinh đô Thăng Long trong thế kỷ XV-XVIII qua nguồn sử liệu và khảo cổ học

Thế kỷ XV-XVIII Kinh đô Thăng Long trải qua bốn thời kỳ khác nhau là thời Lê sơ (1428-1527), thời Mạc (1527-1592), thời Lê Trung hưng (1592-1788) và thời Tây Sơn (1788-1802). Tuy nhiên bài viết tập trung vào 3 thời kỳ chính là thời Lê sơ, thời Mạc và thời Lê Trung hưng. Bởi thời Tây Sơn tồn tại thời gian quá ngắn và các dấu tích khảo cổ học thời Tây Sơn chưa được phát hiện và nghiên cứu nhiều ở Kinh đô Thăng Long.

Thời Lê sơ, năm 1427, khởi nghĩa Lam Sơn và cuộc kháng chiến chống quân Minh giành thắng lợi, anh hùng dân tộc Lê Lợi lên ngôi Hoàng đế tại Đông Đô, đổi tên Đông Kinh (Thăng Long) bắt đầu triều đại nhà Lê sơ tồn tại suốt 100 năm trong lịch sử (1428-1527). Nhằm củng cố địa vị vương triều nên ngay sau khi lên ngôi các vua nhà Lê sơ đã cho xây dựng hàng loạt các công trình kiến trúc như thành lũy, cung điện, lầu gác, phủ đệ, Văn Miếu, nhà ở dinh thự, nhà kho, đền, miếu, đình, chùa, tháp, cầu, chợ... Điểm thư tịch cho biết các vua nhà Lê đã cho xây dựng 52 công trình kiến trúc lớn nhỏ gồm: 9 cung, 18 điện, 1 phủ, 1 nhà ngục, 1 Chiêu Luân đường, 1 cửa, 5 kho, 1 đình Giảng Võ, 3 chùa, 1 Thái miếu, 1 Văn Miếu Quốc Tử Giám, 7 đàn, 1 cầu, 1 quán đạo giáo. Riêng điện Kính Thiên, sử cũ nhắc đến tên đến 25 lần, 6 lần gọi điện Kính Thiên là chính điện và 1 lần gọi điện Kính Thiên là Kim Loan (Tống Trung Tín và Đoàn Khai quật khảo cổ học, 2022). Trong đó, sự kiện lớn nhất là năm 1490 vua Lê Thánh Tông cho mở rộng hoàng thành Thăng Long theo quy mô thời Lý Trần với quy mô rộng lớn nhất (Đại Việt sử ký toàn thư, 1993: t.II). Khảo cổ học đã phát hiện được dấu tích Đại La thành thời Lê sơ tại Cầu Giấy, Đào Tấn, Đội Cấn, Đoàn Mên, Đê Bưởi, dấu tích tường Hoàng thành tại đường đê Hoàng Hoa Thám, dấu tích móng tường thuộc Cẩm thành Thăng Long ở địa điểm 36 Điện Biên Phủ, 15 dấu tích kiến trúc gồm các kiến trúc có móng cột, 4 lan can thành bậc chạm rồng của thềm Chính điện Kính Thiên được làm năm 1467, Ngự đạo (lớp dưới) từ Đoan Môn tiến vào nền điện Kính Thiên, sân Đan Trì, kiến trúc hành lang Đông - Tây, móng tường vây, 5 cống nước, 1 bến nước, 2 giếng nước... tại điện Kính Thiên, 18 Hoàng Diệu (Tống Trung Tín và Đoàn Khai quật khảo cổ học, 2022). Một khối lượng lớn vật liệu kiến trúc, trong đó có các bộ phận trang trí trên mái ngói kiến trúc thời Lê sơ như đầu ngói ống (hình tròn, hình bán viên), trích thủy lợp diềm mái; diềm trang trí, đặc biệt là sự có mặt của loại ngói rồng được kết hợp từ nhiều viên ngói dương mỗi viên ngói được cấu trúc thành một bộ phận của con rồng (đầu, thân, đuôi, vây lưng, vây...) tráng men màu vàng hoặc men màu xanh. Tất cả tạo thành một bộ mái rồng cực kỳ đặc sắc, sinh động chỉ có trong Hoàng cung Thăng Long mà không thấy ở bất cứ đâu thuộc khu vực Đông Á.

Thời Mạc (1527-1592), nhà Mạc sửa chữa lại Kinh đô Thăng Long và tập trung xây dựng Kinh đô mới ở Dương Kinh (Kiến Thụy, Hải Phòng). Nhà Mạc về cơ bản vẫn sử dụng cả hai Kinh đô nhưng các hoạt động vẫn ở Kinh đô Thăng Long, nhất là trong thời gian đầu và cuối. Tổng hợp nguồn sử liệu cho thấy nhà Mạc cho sửa chữa (1585, 1587) và mở rộng (1588) thành Thăng Long, dựng điện giảng học dưới thời vua Mạc Mậu Hợp (1582) và trùng tu Quốc Tử Giám (năm 1536). Trong đó sự kiện năm 1588 cho mở rộng với mô to lớn ở phía Tây thành Thăng Long. Cho đến nay chưa phát hiện được dấu tích kiến trúc thời Mạc. Tư liệu khảo cổ học cho biết mới phát hiện được một số viên gạch có chữ “Hưng Trị nhị niên” (năm 1589) thời Mạc Mậu Hợp, gạch ốp trang trí rồng cùng đầu ngói ống hình tròn và trích thủy trang trí rồng. Tuy ít nhưng với những tư liệu hiện có minh chứng chắc chắn cho việc các hoạt động xây dựng của thời Mạc tại khu vực trung tâm của kinh thành Thăng Long.

Thời Lê Trung hưng (1592-1788), năm 1592 nhà Lê Trung hưng đánh thắng nhà Mạc, tiếp tục đóng đô ở Thăng Long. Đây cũng là thời kỳ lịch sử có khá nhiều biến động và phức tạp với sự tồn tại của vua Lê - chúa Trịnh nhưng thực chất là nhà Trịnh thu tóm mọi quyền hành. Đây cũng là thời kỳ xảy ra cuộc chiến tranh Trịnh - Nguyễn kéo dài 45 năm (1627-1672). Bối cảnh chính trị này đã khiến cho diện mạo Thăng Long có sự thay đổi cơ bản. Một bên là các vua nhà Lê Trung hưng ngự trị với các kiến trúc cổ kính. Một khu vực phủ chúa Trịnh nguy nga, sầm uất ở phía Nam và Đông Nam ngoài thành Thăng Long. Điểm thư tịch cho thấy Thăng Long được xây dựng một số công trình như sau: Thành Thăng Long hầu như bị bỏ hoang, sử cũ có ghi chép duy nhất sự kiện năm 1749 chúa Trịnh Doanh cho đắp thành mở rộng 5 cửa là Vạn Hoa, Vạn Bảo, Vạn Xuân, Thịnh Quang và Thọ Khang (Đại Việt sử ký Tiền biên, 1997). Ngoài ra, công việc sửa chữa các công trình kiến trúc khác như ở Kinh đô Thăng Long như các cung điện (1596, 1599, 1692), Văn Miếu (1725), xã Đàn (1725), sửa sang và khánh thành điện Chiêu Sự ở Đàn Nam Giao (1663). Tình hình xây dựng với quy mô lớn nhất trong giai đoạn này là việc xây dựng mới hoàn toàn quần thể phủ chúa nguy nga tráng lệ ở ngoài Hoàng thành. Cuối thế kỷ XVI, sang thế kỷ XVII - XVIII, Đại Việt đã hình thành các trung tâm thương mại lớn ở Đàng Ngoài như Thăng Long, Phố Hiến... Các thương nhân và các nhà truyền giáo ngoại quốc như người Anh, Ý, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, như P.Baldilotti, S.Baron, J.B.Tavernier, W.Dampier... đã có một số ghi chép về Kinh đô Thăng Long. Các ghi chép này cho biết Kinh đô Thăng Long được mô tả là một thành phố rất đẹp với nhiều màu sắc và có nhiều loại hình kiến trúc như thành lũy, cung điện, phủ chúa, thương điểm, nhà cửa bình dân, đường phố. Dấu tích kiến trúc Thăng Long thời Lê Trung hưng đã được khảo cổ học tìm thấy ở một số nơi như: địa điểm điện Kính Thiên, 18 Hoàng Diệu, 36 Điện Biên Phủ, Xã Tắc, Nam Giao. Bước đầu đã xác định được 24 dấu tích kiến trúc, 7 đường ống nước, 1 ngôi nước, 5 giếng nước... thời Lê Trung hưng cùng khối lượng lớn các di vật vật liệu kiến trúc, trong đó có ngói và các bộ phận trang trí trên mái kiến trúc thời Lê Trung hưng.

Thống kê sơ bộ cho thấy có gần 30 địa điểm thuộc phạm vi Kinh đô Thăng Long phát hiện được các di vật ngói lợp thế kỷ XV - XVIII, trong đó có địa điểm 36 Điện Biên Phủ (Ngô Thị Lan, 2019). Theo tư liệu thư tịch và tư liệu bản đồ cổ, nhất là bản đồ Hồng Đức, địa điểm 36 Điện Biên Phủ nằm về phía tây nam của Khu di tích Hoàng thành Thăng Long thời Lê: Phía Bắc giáp với khu C (nơi phát hiện được di tích kiến trúc bát giác). Phía Nam giáp với nhà riêng của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Phía Tây giáp với trụ sở Bộ Ngoại giao. Phía Đông giáp với Trung tâm tìm kiếm cứu nạn Quốc gia (Hình 1). Kết quả khai quật đã tìm và xác lập được hệ thống các di tích và khối lượng lớn di vật thuộc nhiều thời kỳ, từ Tiền Thăng Long (thế kỷ IV - VI) đến thời Nguyễn (thế kỷ XIX). Trong đó có 03 di tích kiến trúc móng cột, 01 di tích móng tường của Cấm thành thời Lê sơ và 04 di tích nền móng kiến trúc

và 01 di tích móng tường của Cẩm thành thời Lê Trung hưng. Một khối lượng lớn vật liệu kiến trúc cùng các bộ phận trang trí trên ngói lợp mái kiến trúc thế kỷ XV - XVIII được tìm thấy. Dưới đây là kết quả nghiên cứu, chỉnh lý trang trí trên ngói các thời kỳ nói trên.

3. Trang trí trên ngói lợp mái kiến trúc thế kỷ XV - XVIII tại 36 Điện Biên Phủ

Trong quá trình nghiên cứu, chỉnh lý khối vật liệu xây dựng, chúng tôi đã phân loại được khoảng 118 kết hiện vật trang trí trên ngói thế kỷ XV - XVIII các loại thu được trong 21 hố khai quật. Các hố khai quật này được đánh số ký hiệu từ hố G1 đến hố G21. Các bộ phận trang trí trên ngói thế kỷ XV - XVIII xuất hiện từ lớp mặt đến khoảng lớp 9 và có mặt trong tất cả các hố khai quật. Tuy nhiên, các di vật trang trí trên ngói thế kỷ XV - XVIII tập trung nhiều ở khu vực các hố G1 - G3, G6 - G8 và G21. Khu vực các hố G4, G10, G11, G13, G19 và G20 ít thấy loại hình này hơn. Trang trí trên ngói thế kỷ XV - XVIII có số lượng không nhiều so với các loại hình khác cùng thời nhưng loại hình hoa văn phong phú và đa dạng. Về hiện trạng, các di vật trang trí trên ngói thế kỷ XV-XVIII phần lớn đã bị vỡ chỉ còn lại một phần hiện vật (phổ biến còn lại trong khoảng 1/2 đến 1/5 hiện vật đủ dáng), số ít còn đủ dáng. Các di vật trang trí trên ngói thế kỷ XV - XVIII tại 36 Điện Biên Phủ gồm ba thời kỳ khác nhau: Thời Lê sơ (thế kỷ XV - đầu thế kỷ XVI), thời Mạc (thế kỷ XVI) và thời Lê Trung hưng (thế kỷ XVII - XVIII).

3.1. Thời Lê sơ (thế kỷ XV - đầu thế kỷ XVI)

Các bộ phận trang trí trên ngói thời Lê sơ nằm rải rác từ lớp mặt đến lớp 9 và có mặt ở các hố khai quật có ký hiệu từ hố G1 đến hố G21, ngoại trừ hố G4. Thống kê có 24 kết hiện vật trang trí trên mái các loại có niên đại thời Lê sơ.

Trang trí trên ngói thời Lê sơ gồm các loại

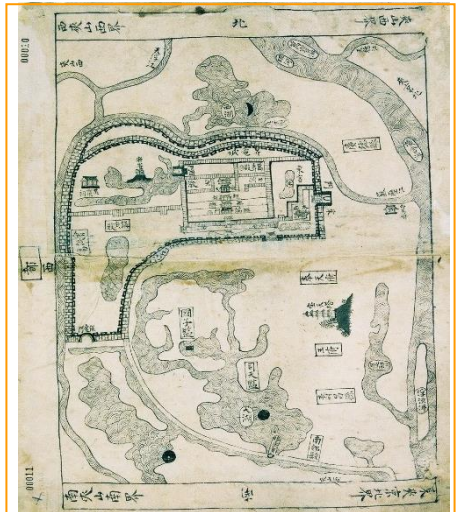
Hình 2. Đầu ngói ống (a) và trích thủy (b), hoa cúc, thời Lê sơ



Nguồn: Ngô Thị Lan

hình đầu ngói ống hình tròn, nửa hình tròn, đầu ngói âm (trích thủy) lợp diềm mái, ngói lót hình chữ nhật và các loại diềm trang trí. Trên mái ngói thời Lê sơ còn có loại gạch hộp (có ý kiến gọi là ngói hộp) trang trí hình rồng, hoa cúc được sử dụng trang trí trên nóc mái. Trong phân loại loại hình chúng tôi xếp vào nhóm gạch trang trí nên không thuộc loại hình trang trí trên ngói trong bài viết này. Các bộ phận trang trí trên ngói lợp mái kiến trúc thời Lê sơ được làm bằng chất liệu đất nung để mộc, không tráng men và loại tráng men. Loại tráng men có màu xanh và màu vàng, xương gốm màu trắng và màu đỏ. Loại để mộc, không

Hình 1. Vị trí địa điểm 36 Điện Biên Phủ trên bản đồ Hồng Đức



Nguồn: Viện Khảo cổ học

trắng men có màu đỏ và màu xám. Kỹ thuật in khuôn phổ biến trong thời kỳ này. Một số loại hình tiêu biểu như sau:

Đầu ngói ống tròn lợp diềm mái trang trí bông hoa cúc 8 cánh kép ở chính giữa đầu ngói. Cánh hoa tỏa, đầu cánh lượn mềm. Nhụy hoa là chấm tròn to nổi cao bao quanh đường chỉ nổi. Đầu ngói được tạo bằng kỹ thuật in khuôn. Đầu ngói bị vỡ một phần, đường kính 16cm, dày 2cm (ký hiệu 12VH.G1.L5) (hình 2a).

Đầu ngói ống nửa hình tròn (hình bán viên) lợp diềm mái bị vỡ một phần trang trí đường chỉ nổi ở quanh diềm ngói. Chính giữa đầu ngói không trang trí hoa văn. Đường kính 11,4cm, cao: 5,8cm, dày 1,7cm. Chất liệu mịn, màu đỏ, không tráng men (ký hiệu 12VH.G21.AH.048).

Trích thủy là bộ phận trang trí ở đầu viên ngói có hình lòng máng lợp ở phần dưới (ngói âm) được tạo dáng gần hình khảm hoặc hình tam giác, cạnh trên lượn cong theo chiều viên ngói, hai cạnh bên uốn cong tạo được từ hai đến bốn đường lượn sóng chụm lại tạo mũi nhọn quay xuống dưới. Loại hình này thời Lê sơ phổ biến trang trí hình rồng và hoa cúc. Tiêu bản tiêu biểu (ký hiệu 12VH.G1.L5) chính giữa đầu ngói trang trí hình một con rồng uốn lượn theo chiều viên ngói. Kỹ thuật in khuôn được sử dụng để chế tác đầu ngói này. Hiện vật còn nguyên vẹn, kích thước: rộng 27cm, cao 10cm, dày 1cm.

Trích thủy lợp diềm mái (ký hiệu 12VH.G2.L7) trang trí nửa bông hoa cúc cách điệu, nhụy giữa nổi cao. Cánh hoa ngắn, đầu cánh lượn mềm, hai bên là dải dây lá uốn lượn. Kích thước: phần diềm ngói rộng 25cm, cao 9cm, dày 1cm. Phần ngói: dài 26cm, rộng đuôi ngói 22cm, rộng đầu ngói 25cm, dày 1cm (hình 2b).

Diềm trang trí là loại hình trang trí lợp trên hai đầu hồi mái kiến trúc và diềm trang trí dưới mái hiên làm tăng thêm sự sinh động trên bộ mái kiến trúc thời Lê sơ như thấy trong kiến trúc Thái Miếu đã được phục dựng ở di tích Lam Kinh (Thanh Hóa). Mặt diềm phẳng thường được chia làm các phần để trang trí hoa văn. Một cạnh diềm có ngõng cài vuông hoặc gần vuông tạo mặt cắt ngang hình chữ L. Tại địa điểm tại 36 Điện Biên Phủ có mặt loại hình này. Hoa văn trang trí chủ yếu là hình “như ý” cách điệu. Chất liệu gốm mịn, để mộc màu xám và màu trắng, tráng men màu xanh hoặc màu vàng.

Hình 3. Đầu ngói ống, rồng, thời Mạc



Nguồn: Ngô Thị Lan

3.2. Thời Mạc (thế kỷ XVI)

Vật liệu kiến trúc thời Mạc nói chung và các bộ phận trang trí trên ngói lợp mái kiến trúc thời Mạc tại 36 Điện Biên Phủ nói riêng số lượng không nhiều, có một số đầu ngói ống hình tròn, trích thủy lợp diềm mái trang trí rồng. Đầu ngói ống tiêu biểu (ký hiệu 12VH.G10.L5) bị vỡ một phần, mặt đầu ngói trang trí hình một con rồng cuộn tròn, đầu hướng ra ngoài, mồm ngậm ngọc báu tròn. Đường kính 22cm, dày 2cm. Chất liệu đất nung, xương gốm tương đối mịn, không tráng men, màu đỏ (hình 3).

3.3. Thời Lê Trung hưng (thế kỷ XVII-XVIII)

Các bộ phận trang trí trên ngói thời Lê Trung hưng nằm rải rác từ lớp mặt đến lớp 9 ở tất cả các hồ khai quật. Loại hình này xuất hiện chủ yếu từ lớp 3 đến lớp 8 thuộc khu vực các hồ G6-G8. Tổng số có khoảng 94 kết hiện vật liên quan đến trang trí trên ngói thời Lê Trung hưng.

Trang trí trên ngói thời Lê Trung hưng tiếp nối các bộ phận trang trí gắn thêm trên ngói thời Lê sơ như đầu ngói ống tròn và trích thủy lợp diềm mái, diềm trang trí lợp trên hai đầu hồi mái kiên trúc và dưới mái hiên và loại hình đầu ngói ống hình tròn lợp diềm mái như thời Mạc nhưng có thêm loại hình tượng nghệ gắn trên ngói bờ nóc lợp nóc mái, trích thủy lợp ở phần trên (ngói dương) lợp diềm mái và ngói sen đầu mũi lượn vát trang trí liền thân trên lưng ngói. Chất liệu mịn và thô, để mộc, không tráng men với màu đỏ và màu xám, kỹ thuật in khuôn phổ biến. Một số loại hình tiêu biểu như sau:

Hình 4. Các bộ phận trang trí trên ngói thời Lê Trung hưng



Nguồn: Ngô Thị Lan

Đầu ngói ống tròn còn nguyên vẹn (ký hiệu 12VH.G9.L8.AH007), chính giữa đầu ngói trang trí hoa cúc 6 cánh. Cánh hoa mập, đầu cánh lượn mềm. Đường diềm là chấm tròn nổi cao. Đường kính 14cm, dày 1.5cm (hình 4a).

Trích thủy lợp ở phần dưới (trích thủy ngói âm) lợp diềm mái còn nguyên vẹn (ký hiệu 12VH.G21.L3) trang trí bông hoa cúc ở chính giữa, hai bên là dải dây lá cách điệu. Kích thước: 27.5cm, cao 11cm, dày 1.4cm (hình 4b).

Diềm trang trí “như ý” cách điệu (ký hiệu 12VH.G1.L2), chính giữa mặt diềm là hai hình “như ý” thể hiện là đường chỉ nổi uốn cong ở đầu. Phần đầu ngỗng cài nhô lên khỏi mặt diềm trang trí tạo mặt cắt ngang hình chữ T lệch. Phần này trang trí chấm tròn nổi. Diềm còn nguyên đáng, kích thước: dài 16.5cm, mặt diềm rộng 5.5cm, ngỗng cài rộng 6cm, dày 1cm (hình 4d).

Tượng nghệ thường được gắn trên ngói bờ nóc và lợp ở vị trí bờ nóc hoặc bờ dải của mái kiên trúc. Loại hình này xuất hiện trang trí trên ngói từ thời Lê sơ. Tuy nhiên, tại địa điểm tại 36 Điện Biên Phủ phát hiện không nhiều và chỉ thấy tượng nghệ trang trí trên ngói thời Lê Trung hưng. Hiện vật tiêu biểu (ký hiệu 12VH.G14.L7) chỉ còn lại phần đầu và phần thân tượng. Chất liệu khá mịn, màu xám. Kích thước còn lại: dài 14cm, rộng 6cm (hình 4c).

Trích thủy ngói dương lợp diềm mái là bộ phận tương tự như trích thủy ngói âm đã nói ở trên nhưng được lợp ở trên (phần dương). Loại hình này không phổ biến, có 2 đầu ngói phát

Hình 5. Trích thủy, hoa cúc thời Lê Trung hưng



Nguồn: Ngô Thị Lan

hiện tại địa điểm Đường hầm và Bãi xe ngầm Nhà Quốc Hội. Hiện vật tiêu biểu (ký hiệu 12VH.G14.L5) trang trí bông hoa cúc ở chính giữa với dải lá tỏa sang hai bên. Kích thước: cao 13cm, rộng 24cm, dày 1cm (hình 5).

4. Trang trí trên ngói thể kỷ XV - XVIII tại 36 Điện Biên Phủ trong hệ thống trang trí trên ngói thể kỷ XV - XVIII ở Kinh đô Thăng Long: Những nét chung và những nét riêng

Địa điểm 36 Điện Biên Phủ là một vị trí nằm trong kiến trúc Kinh đô Thăng Long xưa. Do vậy, các di vật trang trí trên ngói thể kỷ XV-XVIII ở địa điểm này cũng là một bộ phận của trang trí trên ngói, một thành phần trong hệ vật liệu kiến trúc ở Kinh đô Thăng Long. Tuy không đa dạng loại hình như các khu vực thuộc phạm vi trung tâm Kinh đô Thăng Long (điện Kính Thiên, 62-64 Trần Phú, địa điểm 18 Hoàng Diệu, Khu vực xây dựng nhà Quốc hội mới...) nhưng qua kết quả nghiên cứu, chỉnh lý và phân loại các di vật trang trí trên ngói thể kỷ XV-XVIII đề cập ở trên đã cho thấy những nét chung và có những đóng góp riêng nhất định vào hệ thống trang trí trên ngói thể kỷ XV-XVIII ở Kinh đô Thăng Long.

Trước hết, những nét chung cho thấy các bộ phận trang trí trên ngói thể kỷ XV-XVIII ở địa điểm 36 Điện Biên Phủ đều có nét tương đồng về chất liệu, màu sắc, kỹ thuật chế tác, loại hình và hoa văn trang trí với loại hình cùng loại ở các địa điểm khác thuộc Kinh đô Thăng Long như địa điểm 18 Hoàng Diệu, điện Kính Thiên, 62-64 Trần Phú, Nam Giao... Cụ thể như sau:

Thời Lê sơ, về chất liệu, các bộ phận trang trí trên ngói đều được làm bằng loại đất sét tốt, mịn, ít lẫn sạn sỏi nhỏ cho nên sản phẩm tạo ra thường có bề mặt mịn, phẳng đều. Xương gốm thường mịn hoặc khá mịn, có lẫn hạt nâu đen nhỏ, độ nung cao, đều lửa. Màu sắc: có các màu đỏ tươi, màu xám (thiên về màu xám thẫm) và màu trắng hoặc trắng ngả vàng. Loại màu xám và màu đỏ tươi không tráng men. Loại màu trắng, trắng ngả vàng và màu đỏ tươi thường được lọc kỹ, tráng men xanh, xanh lục hoặc vàng. Trong kỹ thuật chế tác ngói đều thống nhất được tạo dáng bằng khuôn. Đối với loại tráng men còn thêm công đoạn tráng men. Hoa văn được làm bằng kỹ thuật in khuôn và kỹ thuật khắc tay trực tiếp nhưng kỹ thuật in khuôn phổ biến hơn. Tính thống nhất cao về mặt loại hình giữa trang trí trên ngói ở địa điểm 36 Điện Biên Phủ với trang trí trên ngói ở các địa điểm khác thuộc phạm vi Kinh đô Thăng Long. Đó là ngói lợp diềm mái là đầu ngói ống (hình tròn và 1/2 hình tròn) và đầu ngói âm (yếm ngói, trích thủy), đầu ngói bờ nóc, diềm trang trí, tượng rồng và tượng nghê lợp góc và bờ nóc mái. Hoa văn trang trí trên ngói đều thống nhất các loại hình hoa văn như hình rồng, hình mặt người, hồ phù, hoa lá (hoa cúc, hoa sen, hoa mai, dây lá cách điệu...), hình “như ý”, hình phong cảnh, hình hoi văn, tượng rồng và tượng nghê... Trong đó, hoa văn hình rồng và hoa dây lá cách điệu là chủ yếu.

Thời Mạc, vật liệu kiến trúc thời Mạc nói chung và trang trí trên ngói thời Mạc nói riêng phát hiện không nhiều. Một số địa điểm phát hiện như địa điểm 62-64 Trần Phú, 18 Hoàng Diệu, Khu vực xây dựng Nhà Quốc Hội mới, 36 Điện Biên Phủ... phát hiện thấy loại hình là gạch hình chữ nhật, chủ yếu là gạch thẻ và ngói ống (ngói lợp diềm mái hình tròn và mảnh thân ngói). Tuy không phát hiện được nhiều nhưng đều có điểm chung là tại các địa điểm này đều phát hiện thấy đầu ngói ống hình tròn, trích thủy lợp diềm mái trang trí hình rồng, chất liệu màu đỏ, bề mặt không tráng men được làm bằng kỹ thuật in khuôn.

Thời Lê Trung hưng, các bộ phận trang trí trên ngói thể kỷ XVII - XVIII ở địa điểm 36 Điện Biên Phủ đều cùng thống nhất về chất liệu, màu sắc, kỹ thuật chế tác, loại hình và phong cách trang trí với các địa điểm khác ở Kinh đô Thăng Long. Chất liệu sử dụng loại đất sét không tráng men, chất liệu thô hơn, không được lọc kỹ do vậy trên bề mặt thường thể hiện lẫn nhiều sạn sỏi nhỏ, có thêm loại chất liệu xốp nhẹ. Màu sắc cùng thống nhất sử dụng hai màu chủ đạo là màu đỏ và màu xám. Kỹ thuật chế tác tiếp tục kế thừa những kỹ thuật sản xuất gạch ngói của thời Lê sơ là được tạo dáng bằng khuôn, hoa văn được làm bằng khuôn và khắc tay trực tiếp nhưng kỹ thuật in khuôn là chủ yếu. Ngói ít được chỉnh sửa nên nhìn chung

không vuông thành sắc cạnh, bề mặt cũng khá thô do đất làm gạch không được lọc kỹ. Độ nung dường như thấp hơn nên thường để lại thôi bột trên tay khi chạm vào. Về loại hình cũng có sự tương đồng. Đó là thống nhất loại hình ngói lợp diềm mái (đầu ngói ống hình tròn và trích thủy), đầu ngói bờ nóc, tượng rồng, tượng nghê, diềm trang trí dạng hình chữ L, chữ T. Hoa văn trang trí trên ngói thế kỷ XVII - XVIII thống nhất chung là hình rồng, hoa sen, hoa cúc, hoa dây lá cách điệu, như ý, chấm tròn... Trong đó hoa cúc là loại hoa trang trí trên ngói phổ biến nhất với nhiều kiểu loại và cách thể hiện khác nhau: Hoa cúc thể hiện cành hoa, bông hoa hoặc nửa bông hoa theo chiều nhìn chính diện, nhìn bờ dọc bông hoa. Cánh hoa cúc thưa, cánh đặc, đầu cánh tia... Nhụy hoa là chấm nổi tròn hoặc chấm nổi kết hợp với đường lượn... Diềm ngói thường để trơn hoặc chấm tròn nổi. Các hình như ý cách điệu trang trí trên phần lưng phía đầu mũi ngói mũi sen, ngói diềm trang trí. Những đặc điểm riêng trang trí trên ngói thế kỷ XV - XVIII của địa điểm 36 Điện Biên Phủ góp phần làm rõ hơn giá trị tổng thể trang trí trên ngói thế kỷ XV - XVIII ở Kinh đô Thăng Long.

Thời Lê sơ, đầu ngói ống tròn, trích thủy lợp diềm mái trang trí rồng, hoa cúc đều có mặt ở địa điểm 36 Điện Biên Phủ nhưng loại kiểu không phong phú so với các địa điểm khác thuộc trung tâm Thăng Long (các địa điểm Điện Kính Thiên, 18 Hoàng Diệu, Khu vực xây dựng nhà Quốc hội mới...). Các loại đầu ngói trang trí hình mặt người, tượng nghê không có mặt. Các bộ phận ngói trang trí tráng men có số lượng ít và không phong phú về kiểu loại, đặc biệt là loại ngói rồng. Điều này phản ánh phần nào về sự có mặt của kiến trúc cung điện, dinh thự thời Lê sơ ở khu vực này không nhiều.

Thời Lê Trung hưng, số lượng lớn, loại hình thống nhất với các địa điểm khác thuộc phạm vi Kinh đô Thăng Long nhưng vẫn có những điểm khác biệt riêng. Đó là sự có mặt của loại hình trích thủy lợp diềm mái có hình dáng tương tự trích thủy lợp ở phần dưới (ngói âm) trang trí hoa cúc thời Lê Trung hưng nhưng được lợp ở phần trên (ngói dương). Đây là loại hình trang trí khá đặc biệt và không phổ biến. Loại hình này hiện mới thấy ở một số địa điểm thuộc phạm vi Kinh đô Thăng Long (điện Kính Thiên, 18 Hoàng Diệu và Nam Giao) và thành Xương Giang (Bắc Giang). Tuy nhiên, hoa văn trang trí trên các đầu ngói đó là hoa dây cách điệu và hoa cúc nhưng cách thể hiện hoa cúc kết hợp với dây lá cách điệu trên đầu ngói ở địa điểm này chỉ phát hiện thấy ở đây.

5. Một số nhận xét thay lời kết luận

5.1. Kết quả chỉnh lý, nghiên cứu và phân loại di vật trang trí trên ngói lợp mái kiến trúc thế kỷ XV - XVIII ở địa điểm 36 Điện Biên Phủ (Ba Đình, Hà Nội) khai quật năm 2012-2014 có số lượng khá lớn, loại hình khá phong phú phản ánh lịch sử kiến trúc Kinh đô Thăng Long thế kỷ XV - XVIII. Các bộ phận trang trí hoa văn lợp mái kiến trúc là loại hình ngói lợp thường được trang trí ở vị trí diềm mái, bờ nóc, bờ dải và đầu hồi mái kiến trúc. Sự xuất hiện của chúng khá lớn về số lượng trong các hố khai quật và phong phú, đa dạng về loại kiểu đã cho thấy sự tồn tại của kiến trúc thế kỷ XV - XVIII ở khu vực này là khá lớn. Đáng chú ý là sự có mặt với số lượng lớn các bộ phận trang trí trên ngói ở các hố G1-G3, G6-G8 và G21 cho thấy kiến trúc thế kỷ XV - XVIII ở khu vực này rõ ràng hơn. Sự có mặt các kiểu loại rồng, hoa cúc, hoa dây lá cách điệu... cho thấy bộ mái kiến trúc thời Lê sơ được trang trí đẹp mắt. Các bộ phận trang trí được tráng men màu xanh, màu vàng phản ánh nét cao cấp trong trang trí kiến trúc. Trang trí trên ngói có các chất liệu và màu sắc khác nhau như loại tráng men (màu vàng và màu xanh), loại đất nung (màu đỏ và màu xám) cho thấy có nhiều loại hình kiến trúc thời Lê sơ ở khu vực này. Một số đầu ngói ống lợp mái kiến trúc thời Mạc cho thấy sự góp mặt của kiến trúc thời Mạc ở đây. Thời Lê Trung hưng, các bộ phận trang trí trên ngói có số lượng nhiều, loại hình khá phong phú, sự đa dạng của các đầu ngói ống tròn, trích thủy lợp diềm mái cùng với các diềm trang trí phản ánh kiến trúc thời Lê Trung hưng đậm nét ở khu vực này.

5.2. Trang trí trên ngói thể kỷ XV - XVIII ở địa điểm 36 Điện Biên Phủ có những điểm chung và những nét riêng so với hệ thống trang trí trên ngói thể kỷ XV - XVIII với các địa điểm khác thuộc phạm vi Kinh đô Thăng Long. Những đặc điểm chung cho thấy tính thống nhất trong trang trí trên ngói thể kỷ XV - XVIII ở Kinh đô Thăng Long. Những nét khác biệt cho thấy sự đa dạng và giá trị riêng của các bộ phận trang trí trên ngói thể kỷ XV-XVIII ở Kinh đô Thăng Long trong lịch sử.

5.3. Trang trí trên ngói thể kỷ XV-XVIII ở Kinh đô Thăng Long nói chung phản ánh tính kế thừa truyền thống và phát triển liên tục qua các thời kỳ.

Tính truyền thống là việc sử dụng liên tục các loại hình đầu ngói hình tròn, trích thủy, diềm trang trí lợp diềm mái, tượng nghê gắn thêm trên ngói lợp nóc mái. Kỹ thuật in khuôn trên chất liệu đất nung không tráng men được sử dụng qua các thời kỳ.

Đặc trưng riêng của mỗi thời cũng nổi lên rất rõ. Thời Lê sơ, loại hình đầu ngói ống (hình tròn, hình bán viên), trích thủy lợp diềm mái trang trí hình rồng năm móng. Chất liệu đất nung màu đỏ và màu trắng, tráng men màu xanh và màu vàng trên đầu ngói hoa cúc cũng tạo nên sự khác biệt của trang trí trên ngói thời Lê sơ. Thời Lê Trung hưng, trang trí trên ngói rất phổ biến. Sự xuất hiện phổ biến của hoa cúc trên đầu ngói ống và trích thủy lợp diềm mái và loại ngói sen trang trí hình “như ý” cách điệu là nét đặc trưng của thời kỳ này.

Truyền thống và đặc trưng riêng trang trí trên ngói lợp mái kiến trúc thế kỷ XV-XVIII tại địa điểm 36 Điện Biên Phủ nói riêng và Kinh đô Thăng Long đã góp phần nhận diện kiến trúc Kinh đô Thăng Long ở khu vực 36 Điện Biên Phủ nói riêng cũng như góp phần vào việc nghiên cứu tổng thể giá trị của di sản Thế giới trung tâm Hoàng thành Thăng Long nói chung trong lịch sử.

Tài liệu tham khảo

- Đại Việt sử ký Tiền biên*. (1997). Nxb. Khoa học xã hội.
- Đại Việt sử ký toàn thư*. (1993). T.II, III. Nxb. Khoa học xã hội.
- Ngô Thị Lan. (2015). Decoration on bricks and tiles in Thăng Long. In: A Reinecke (ed.) Perspectives on the Archaeology of Vietnam, International Colloquium, Hanoi 29 February-2 March 2012. Bonn: The LWL-Museum for Archaeology Herne, the Reiss-Engelhorn-Museen Mannheim, the state Museum of Archaeology Chemnitz, and the German Archaeological institute-Berlin/Bonn, 349-364. <https://www.academia.edu/11220982/2015>.
- Ngô Thị Lan. (2019). *Gạch, ngói thể kỷ XV-XVIII ở Bắc Việt Nam*. Nxb. Thế giới.
- Parmentier, H. and Mercier, R. (1952). Elements ancienne d'architecture au Nord Viet Nam, *BEFEO*, 45 (2) (1952): 285-348.
- Phạm Văn Triệu, Bùi Văn Liêm. (2023). Nghiên cứu các di tích kiến trúc thời Lê tại 36 Điện Biên Phủ trong không gian chính điện thời Lê tại Thăng Long và so sánh với kinh đô các nước quân chủ phương Đông. *Tạp chí Khảo cổ học*. số 5, 18-25.
- Tổng Trung Tín (chủ biên - 2011-2019). *Báo cáo kết quả thăm dò khai quật khảo cổ học tại Khu Trung tâm Hoàng thành Thăng Long Ba Đình, Hà Nội từ năm 2011 đến năm 2019*. Tư liệu Viện Khảo cổ học.
- Tổng Trung Tín (chủ nhiệm - 2017). *Kết quả chỉnh lý, nghiên cứu, đánh giá giá trị lịch sử văn hóa của di tích, di vật tại địa điểm 62-64 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội*. Tư liệu Viện Khảo cổ học.
- Tổng Trung Tín và Đoàn Khai quật khảo cổ học. (2022). Tổng quan kết quả 20 năm khảo cổ học kinh đô Thăng Long (2002-2022) và 10 năm khảo cổ học khu vực không gian chính điện Kính Thiên (2011-2022). Trong Hội thảo khoa học quốc tế *Nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị di sản Hoàng thành Thăng Long, Hà Nội*, ngày 8-9 tháng 9 năm 2022 tại Hà Nội.
- Viện Nghiên cứu Kinh thành. (2021). *Kỷ yếu Tọa đàm Khoa học Quốc tế Nhận diện hình thái kiến trúc cung điện Việt Nam thời Lê sơ*, tháng 11 năm 2021 tại Hà Nội.